

TÒA ÁN NHÂN DÂN

TỈNH GIA LAI

Bản án số:53/2021/HS - PT

Ngày 01/12/2021

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH GIA LAI

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Võ Văn Bình

Các Thẩm phán: Bà Nguyễn Thị Kim Hồng.

Bà Đinh Thị Như Phượng.

- Thư ký phiên tòa: Ông Nguyễn Trọng Việt Anh - Thư ký Tòa án của Tòa án nhân dân tỉnh Gia Lai.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Gia Lai: Ông Lê Thế Nhơn - Kiểm sát viên trung cấp.

Ngày 01 tháng 12 năm 2021, tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Gia Lai xét xử phúc thẩm công khai vụ án hình sự phúc thẩm thụ lý số: 71/2021/TLPT - HS ngày 04 tháng 10 năm 2021 đối với bị cáo Trương Trọng H do có kháng cáo của bị cáo đối với Bản án hình sự sơ thẩm số: 94/2021/HS - ST ngày 20 tháng 8 năm 2021 của Tòa án nhân dân thành phố P , tỉnh Gia Lai.

- Bị cáo có kháng cáo:

Trương Trọng H. (Tên gọi khác: không) - sinh năm 1980, tại Bình Định; Nơi đăng ký nhân khẩu thường trú và chỗ ở: 34/8 H1ền Trần Công Chúa, phường Đ, thành phố P , tỉnh Gia Lai; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Phật giáo; Trình độ học vấn: 8/12; Nghề nghiệp: Không; Cha: Trương Trọng C, sinh năm 1934; Mẹ: Dương Thị T, sinh năm 1939. Hiện cha, mẹ của bị cáo đang trú tại tại hẻm số 34/8 đường H1ền Trần Công Chúa, phường Đ, thành phố P , tỉnh Gia Lai; Gia đình bị cáo có 10 anh, chị em ruột; lớn nhất sinh năm 1959, nhỏ nhất sinh năm 1985, bị cáo là con thứ 09 trong gia đình. Bị cáo chưa có vợ, con.

Tiền án, Tiền sự: Không.

Bị cáo bị áp dụng biện pháp Cấm đi khỏi nơi cư trú cho đến nay, hiện bị cáo đang tại ngoại. (Vắng mặt).

- *Người bào chữa cho bị cáo:* Luật Sư Đoàn Quang H – Luật sư của văn phòng luật sư THT thuộc Đoàn luật sư tỉnh Đắk Lắk. (Vắng mặt và có đơn từ chối tham gia bào chữa cho bị cáo).

- *Người bị hại:* Anh Nguyễn Đức H1, sinh năm: 1997.

Địa chỉ: 37 đường H1ên Trần Công Chúa, phường Đ, thành phố P , tỉnh Gia Lai. Có mặt.

- *Người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp cho bị hại:* Luật sư Vũ Quang K– Luật sư của Công ty Luật TNHH MTV Vũ Khải thuộc đoàn luật sư tỉnh Gia Lai. Có mặt.

Địa chỉ: số 10 Phù Đồng, thành phố P , tỉnh Gia lai.

- *Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan:*

1. Anh Nguyễn Văn T1, sinh năm: 1996.

Hiện đang tạm giam tại trại tạm giam Công an tỉnh Gia Lai. Có mặt.

2. Bà Trần Thị Thu N1, sinh năm: 1973

Địa chỉ: 37 đường H1ên Trần Công Chúa, Phù Đồng, P , tỉnh Gia Lai. Có mặt.

3. Chị Nguyễn Thị Thu H1, sinh năm: 2000.

Địa chỉ: 37 huyện Trần Công Chúa, Phù Đồng, P ,Gia Lai. Vắng mặt.

4. Phan Thị H2, sinh năm: 1966.

Địa chỉ: 309/01 Trường Chinh, phường Trà Bá, thành phố P , Gia Lai. Vắng mặt.

- *Người làm chứng:*

1. Anh Phạm Quốc D1, sinh năm: 1992

Địa chỉ: Thôn 1, xã Trà Đa, thành phố P , tỉnh Gia Lai. Vắng mặt.

2. Chị Trương Thị Trọng Hường, sinh năm 1985. Vắng mặt.

3. Anh Trương Trọng T2, sinh năm 1990. Vắng mặt.

Địa chỉ: 34/8 đường H1ên Trần Công Chúa, phường Đ, thành phố P , tỉnh Gia Lai.

4. Anh Trà Thái Hùng, sinh năm 1993

Địa chỉ: Tổ 2, phường Trà Bá, thành phố P , tỉnh Gia Lai. Vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 20 giờ ngày 13/11/2018, Trương Trọng H cùng với Trương Trọng T3 (là cháu ruột của Hưng) và Phạm Quốc D1 ngồi chơi tại nhà H, thì T3 có nói chuyện với D1 về việc Nguyễn Đức H1 thường xuyên rủ rê Trần Minh Trọng (là cháu của T3) đi chơi bỏ bê công việc gia đình nên T3 bức xúc rồi rủ D1 đi đến nhà H1 để nói chuyện, D1 đồng ý và điều khiển xe mô tô biển số 81B1-248.03 chở T3 đến nhà H1. Đến khoảng 20 giờ 30 phút cùng ngày, T3 và D1 đến trước nhà H1, T3 gọi H1 ra hỏi: *“Sao tao nói mày nhiều mà mày không nghe, cứ rủ rê thằng Trọng đi chơi hoài vậy. Tao cấm mày rủ nó đi chơi nữa nghe chưa”*, H1 trả lời: *“Em không có rủ rê thằng Trọng đi chơi”*. Nghe vậy, T3 dùng tay phải đánh 03 cái vào mặt H1 làm H1 chảy máu mũi và miệng, thì được D1 can ngăn rồi chở T3 về lại nhà H.

Sau khi bị Trương Trọng T3 đánh, Nguyễn Đức H1 gọi điện thoại cho Nguyễn Văn T5 (là em rể của H1) kể lại việc H1 vừa bị T3 đánh và rủ T5 xuống nhà T3 để nói chuyện với T3, thì T5 đồng ý. Lúc này, T5 đang ngồi uống nước tại quán *“Thềm xưa”* trên đường Trường Chinh, thành phố P cùng với Trà Thái Hùng - tên thường gọi là Út Hùng, nên T5 kể lại sự việc trên cho Hùng nghe và rủ Hùng đi về nhà H1 thì Hùng đồng ý. T5 điều khiển xe mô tô nhãn hiệu Yamaha, loại xe Nouvo, biển số 81B1-072.44 chở Hùng về nhà gặp H1, H1 nói với T5: *“Chạy qua nhà nó nói chuyện với anh”*, nói xong H1 điều khiển xe mô tô nhãn hiệu Yamaha, loại xe Sirius, biển số 81C-052.20 chạy trước, T5 chở Hùng chạy theo sau (không có ai mang theo hung khí gì, theo lời khai của T5, H1, Hùng). Khi đến trước cổng nhà của Trương Trọng H thì cả 03 dừng xe ở ngoài rồi đi vào trong sân nhà của Hưng, T5 gọi T3, nói: *“Anh ơi lên đây nói chuyện, sao lúc này ai đánh anh của em?”*. Nghe thấy tiếng của T5 và nghĩ nhóm của H1 đến gây gỗ nên T3 lấy 01 cây tre dài 1,67 mét, một đầu đường kính 05cm và một đầu đường kính 04cm từ sau nhà chạy ra cổng, còn D1 không cầm gì đi theo phía sau ra gặp nhóm của T5, hai bên nói qua nói lại với nhau. Lúc này, Hưng cầm 01 dao rựa dài khoảng 80cm từ phía sau nhà đi lên và nói: *“Tất cả đi ra ngoài đường nói chuyện”*, nghe vậy H1 liền đi ra đứng ở lề đường trước cổng nhà Hưng, thì Hưng đi đến gần H1 và nói: *“Sao tao nói tui nhiều rồi mà cứ ăn chơi lêu lổng, tui tập không lo làm ăn”*, nói xong Hưng trở sống dao rựa lại giờ lên đánh 01 cái trúng vào đỉnh đầu bên trái của H1 làm rách da chảy máu. Thấy H1 bị đánh, T5 liền chạy đến hàng rào gần đó lấy 01 cây gỗ tròn dài 1,32 mét, một đầu đường kính 07cm và một đầu 05cm, chạy lại cầm cây gỗ này vung lên đánh 01 cái trúng vào đỉnh đầu của Hưng làm Hưng ngực ngã xuống nền sân và bất tỉnh. Sau đó, T5 tiếp tục dùng chân phải xông vào đá 03 cái trúng vào vùng ngực, bụng và chân Hưng, thấy vậy T3 và D1 bỏ chạy. Sau khi đánh Hưng xong, T5 chở H1 đến Bệnh viện đa khoa tỉnh Gia Lai cấp cứu và điều trị, đến ngày 16/11/2018 thì H1 xuất viện, còn Hùng đi về. Riêng Hưng

được gia đình đưa đến Bệnh viện Đại học Y dược Hoàng Anh Gia Lai cấp cứu và điều trị, đến ngày 20/11/2018 gia đình cH1ên Hưng đến Bệnh viện Chợ Rẫy thành phố Hồ Chí Minh để điều trị, ngày 04/12/2018 thì Hưng xuất viện về nhà.

Kết quả khám nghiệm hiện trường:

Hiện trường xảy ra vụ án tại số nhà 34/8 đường H1ên Trân Công Chúa, tổ 14, phường Đ, thành phố P, tỉnh Gia Lai.

Tại vị trí cách mép cổng ra vào 2,23m, cách mép đường bên phải 1m trên mặt đường bê tông, phát hiện chất màu đỏ (nghi máu) dạng vũng trong diện (90,2 x 51)cm (ký hiệu M).

Tại vị trí mép đường bên phải 59cm, cách tâm M là 85cm, nằm trên mặt đường bê tông phát hiện 01 đoạn cây tre khô dài 1,67cm, đường kính đầu to 05cm, đầu nhỏ 04cm.

Tại vị trí mép đường bên phải 85cm, cách tâm M là 01m, nằm trên mặt đường bê tông, phát hiện 01 đoạn gỗ khô dài 1,32cm, đường kính đầu to 07cm, đầu nhỏ 05cm (ký hiệu M1).

Ngoài ra cách mép đường bên phải 1,08m phát hiện một viên gạch bị vỡ hai mép ngoài, Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thành phố P đã thu giữ các vật chứng nêu trên, để phục vụ Công tác điều tra.

Vết thương của Nguyễn Đức H1:

Tại Giấy ra viện ngày 16/11/2018 của Bệnh viện đa khoa tỉnh Gia Lai xác nhận Nguyễn Đức H1 vào viện ngày 13/11/2018 và ra viện ngày 16/11/2018; bị chấn thương ở đầu, vết thương đã khâu.

Tại Bản kết luận giám định pháp y về thương tích số 57/2019/TgT ngày 14/3/2019 của Trung tâm pháp y tỉnh Gia Lai, kết luận thương tích của Nguyễn Đức H1:

“1. Dấu hiệu chính qua giám định: Một sọc vết thương phần mềm vùng đỉnh trán kích thước (4,5 x 0,2)cm, sọc liền: 2%.

2. Tỷ lệ tổn thương cơ thể do thương tích gây nên tại thời điểm giám định là: 2%. Áp dụng theo Thông tư số 20/2014/TT-BYT.

3. Tại thời điểm giám định thương tích Nguyễn Đức H1 đã liền sọc nên không xác định được cơ chế hình thành và vật gây ra vết thương”.

Vật chứng vụ án:

- 01 cây tre dài 1,67 mét, một đầu đường kính 05cm, một đầu đường kính 04cm, đã cH1ên đến Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh Gia Lai.

- 01 cây gỗ tròn dài 1,32 mét, đường kính 07cm, một đầu đường kính 05cm

đã chuyển đến Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh Gia Lai.

Tại bản cáo trạng số 67/CT-VKS ngày 23/4/2021, Viện kiểm sát nhân dân thành phố P đã truy tố bị cáo Trương Trọng H về tội: “*Cố ý gây thương tích*” theo điểm a khoản 1 Điều 134 Bộ luật hình sự năm 2015 được sửa đổi bổ sung 2017.

Tại bản án Hình sự sơ thẩm số 94/2021/HS - ST ngày 20 tháng 8 năm 2021 của Tòa án nhân dân thành phố P đã quyết định:

[1]. Về tội danh và hình phạt:

Tuyên bố bị cáo **Trương Trọng H** phạm tội “*Cố ý gây thương tích*”.

Áp dụng: Điểm a khoản 1 Điều 134, điểm i khoản 1 Điều 51, Điều 38, Điều 50 Bộ luật hình sự năm 2015, được sửa đổi bổ sung 2017.

Xử phạt: Bị cáo Trương Trọng H 06 (sáu) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bắt vào trại thi hành án.

[2] Về dân sự: Áp dụng khoản 1 Điều 48 Bộ luật hình sự 2015 sửa đổi bổ sung 2017. Điều 584, Điều 585, Điều 586, Điều 589 và Điều 590 Bộ luật dân sự 2015.

Buộc bị cáo Trương Trọng H phải bồi thường cho anh Nguyễn Đức H1 là: 4.000.000 đồng (Bốn triệu đồng chẵn).

Bản án sơ thẩm còn tuyên về án phí, quyền kháng cáo.

Sau khi xét xử sơ thẩm, ngày 25/8/2021 bị cáo Trương Trọng H kháng cáo cho rằng Tòa án cấp sơ thẩm vi phạm nghiêm trọng thủ tục tố tụng, chưa xem xét đầy đủ, toàn diện các tình tiết của vụ án.

*** Tại phiên tòa phúc thẩm:**

- *Ý kiến của người bị hại Nguyễn Đức H1*: Đề nghị Hội đồng xét xử tiếp tục phiên tòa xét xử vắng mặt bị cáo. Về sự việc thì bị hại trình bày trình như sau: Vào ngày 13/11/2018 bị cáo Trương Trọng H là người đã dùng rựa đánh vào đầu gây thương tích cho bị hại 02%, vì vậy bị hại đã có đơn yêu cầu xử khởi tố, xử lý hình sự đối với bị cáo Hưng, tại phiên tòa phúc thẩm bị hại tiếp tục giữ nguyên yêu cầu đề nghị xử lý trách nhiệm hình sự đối với bị cáo Hưng. Việc Tòa án cấp sơ thẩm xét xử và tuyên phạt bị cáo Hưng về tội “*Cố ý gây thương tích*” hình phạt 06 tháng tù và buộc bị cáo phải bồi thường cho bị hại 4 triệu đồng, cũng như kháng cáo của bị cáo Hưng thì bị hại không có ý kiến gì, đề nghị Tòa giải quyết theo đúng quy định của pháp luật.

- *Ý kiến của người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của bị hại H1*: Đề nghị Hội đồng xét xử tiếp tục phiên tòa xét xử vắng mặt bị cáo. Việc bị cáo Hưng đánh dùng rựa đánh bị hại H1, gây thương tích cho H1 là có thật, cũng chính vì Hưng đánh H1 nên đã dẫn đến việc T5 dùng gậy đánh Hưng, T5 đã bị xét xử về

hành vi này. Do vậy, Toà án cấp sơ thẩm xét xử bị cáo Hưng về tội “Cố ý gây thương tích” theo điểm a khoản 1 Điều 134 của Bộ luật Hình sự là có căn cứ. Đề nghị không chấp nhận kháng cáo của bị cáo Hưng.

- *Ý kiến của người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan Nguyễn Văn T5:* Vào tối ngày 13/11/2018, bị cáo Hưng đã dùng rựa đánh vào đầu gây thương tích cho H1, chính vì vậy nên T5 mới dùng gậy đánh vào đầu Hưng, hành vi này của T5 đã bị Toà án nhân dân tỉnh Gia Lai xét xử và tuyên phạt về tội Giết người. Hiện T5 đang chấp hành án.

- *Quan điểm của Viện kiểm sát về việc giải quyết vụ án:*

Phiên toà lần này là phiên toà được mở lần thứ hai, bị cáo có đơn xin tạm hoãn phiên toà với lý do người bào chữa cho bị cáo từ chối tham gia tố tụng, xét thấy bị cáo đã được triệu tập hợp lệ, lý do bị cáo xin hoãn phiên toà không phải là lý do khách quan nên đề nghị Hội đồng xét xử xử vắng mặt bị cáo.

Đối với kháng cáo của bị cáo Hưng thì đại diện Viện kiểm sát có ý kiến như sau:

Về tố tụng: Hành vi, quyết định tố tụng của các cơ quan T5 hành tố tụng, người T5 hành tố tụng ở cấp sơ thẩm đều hợp pháp, đúng quy định của pháp luật tố tụng hình sự.

Về tội danh: Toà án cấp sơ thẩm xét xử bị cáo Trương Trọng H về tội “Cố ý gây thương tích” theo quy định tại điểm a khoản 1 Điều 134 của Bộ luật Hình sự là có căn cứ, đúng pháp luật.

Về hình phạt: Toà án cấp sơ thẩm áp dụng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm i khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo 06 (sáu) tháng tù là có căn cứ, tương xứng với tính chất, mức độ nguy hiểm của hành vi phạm tội, đảm bảo tác dụng răn đe, giáo dục, phòng ngừa.

Về trách nhiệm dân sự: Toà án cấp sơ thẩm buộc bị cáo phải bồi thường cho bị hại 4.000.000đồng là có căn cứ, đúng pháp luật.

Về án phí: Toà án cấp sơ thẩm buộc bị cáo Hưng phải chịu 200.000đồng(Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm và 300.000đồng (Ba trăm nghìn đồng) án phí dân sự sơ thẩm là đúng pháp luật.

Từ những phân tích trên, cho thấy kháng cáo của bị cáo về việc Toà án cấp sơ thẩm có vi phạm nghiêm trọng thủ tục tố tụng, chưa xem xét đầy đủ, toàn diện các tình tiết của vụ án là không có căn cứ nên đề nghị Hội đồng xét xử không chấp nhận kháng cáo của bị cáo, giữ nguyên bản án sơ thẩm.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra, Điều tra viên, Viện kiểm sát, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và truy tố, bị cáo và người bị hại, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan không có người nào có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan T5 hành tố tụng, người T5 hành tố tụng.

Trong giai đoạn chuẩn bị xét xử sơ thẩm: Bị cáo khiếu nại về việc Tòa án cấp sơ thẩm không cho bị cáo sao chụp toàn bộ tài liệu chứng cứ. Đối với việc khiếu nại của bị cáo đã được giải quyết bằng Quyết định giải quyết khiếu nại số: 08/QĐ-TA ngày 26/7/2021 của Chánh án Tòa án nhân dân thành phố P .

Như vậy quyền bào chữa của bị can, bị cáo đã được thực hiện đầy đủ theo quy định tại các Điều 60, 61 và 73 Bộ luật tố tụng hình sự 2021.

Việc chấp hành pháp luật của Hội đồng xét xử sơ thẩm tại phiên tòa đã được thực hiện đúng quy định của Bộ luật Tố tụng Hình sự. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan T5 hành tố tụng, người T5 hành tố tụng tại cấp sơ thẩm đã thực hiện đều hợp pháp.

Vì vậy, kháng cáo của bị cáo cho rằng Tòa án cấp sơ thẩm có vi phạm nghiêm trọng thủ tục tố tụng là không có căn cứ nên không được chấp nhận.

[2]. Về hành vi phạm tội của bị cáo:

Mặc dù tại phiên tòa sơ thẩm, bị cáo Trương Trọng H không thừa nhận hành vi phạm tội: Tuy nhiên căn cứ vào lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra: (Bút lục 91): Bị cáo Hưng khai dùng rựa đánh vào đầu T3; Lời khai của bị hại H1 tại (Bút lục 111, 137): H1 khai bị Hưng dùng rựa đánh vào đầu; Lời khai của người làm chứng T3 (BL 115,117,119,120): T3 khai thấy Hưng dùng rựa gõ vào đầu H1; người làm chứng D1 khai (BL130, 132): D1 khai thấy Hưng dùng rựa đập vào đầu H1; T5 khai (BL 60, 66): Sau khi Hưng dùng rựa chém vào đầu H1 thì T5 dùng gậy đánh vào đầu Hưng. Như vậy, ban đầu quá trình điều tra Hưng thừa nhận việc dùng rựa đánh vào đầu bị hại H1, những người làm chứng cũng khai thấy bị cáo có hành vi dùng rựa đánh vào đầu bị hại, lời khai của người làm chứng là khách quan bởi họ không có mâu thuẫn gì với bị cáo, và trong đó có T3 là cháu của bị cáo, sau đó bị cáo có thay đổi lời khai chối tội tuy nhiên việc bị cáo thay đổi lời khai là không có căn cứ; Lời khai của bị cáo, bị hại, người làm chứng nêu trên là phù hợp với tình tiết khách quan của vụ án, kết luận giám định pháp y, thương tích của bị hại. Do đó, có đủ cơ sở khẳng định: Vào khoảng 20 giờ 30 phút, ngày 13/11/2018, tại vị trí trước cổng nhà của bị cáo Trương Trọng Hưng, ở địa chỉ 34/8 H1 Trần Công Chúa, phường Đ, thành phố

P, tỉnh Gia Lai, xuất phát từ việc nhóm của Nguyễn Đức H1, Nguyễn Văn T5 và Trà Thái Hùng đến trước cổng nhà Hưng cãi nhau qua lại với Nguyễn Văn T3 là cháu ruột của Hưng, T3 lúc này đang ở trong nhà Hưng thì Hưng đi đến gần H1 và nói: “Sao tao nói tụi mày nhiều rồi mà cứ ăn chơi lêu lổng, tụi tụi không lo làm ăn”, rồi Hưng trở sống dao rựa lại giơ lên đánh 01 cái trúng vào đỉnh đầu bên trái của H1 làm rách da chảy máu, hậu quả H1 bị thương tích 02%. Bị hại Nguyễn Đức H1 đã có đơn yêu cầu khởi tố, xử lý hình sự đối với hành vi của Trương Trọng Hưng. Bị cáo là người có đủ năng lực trách nhiệm hình sự, bị cáo nhận thức được việc dùng rựa là hung khí đánh vào đầu bị hại là nguy hiểm nhưng vẫn thực hiện. Với hành vi trên, Toà án cấp sơ thẩm đã xét xử bị cáo Trương Trọng H về tội “Cố ý gây thương tích” theo điểm a khoản 1 Điều 134 của Bộ luật Hình sự là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

Về hình phạt: Toà án cấp sơ thẩm đã áp dụng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm i khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo 06 (sáu) tháng tù là có căn cứ, tương xứng với tính chất, mức độ nguy hiểm của hành vi, nhân thân, thái độ khai báo của bị cáo đối với hành vi phạm tội mà bị cáo đã thực hiện, đảm bảo tác dụng răn đe giáo dục, phòng ngừa chung.

Về Dân sự: Bị hại bị tổn hại sức khỏe do hành vi phạm tội của bị cáo gây ra và phải điều trị tại bệnh viện là có thật nên Toà cấp sơ thẩm buộc bị cáo phải bồi thường cho bị hại 4.000.000đồng là đúng pháp luật.

Về án phí sơ thẩm: Toà án cấp sơ thẩm buộc bị cáo Hưng phải chịu 200.000đồng(Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm và 300.000đồng (Ba trăm nghìn đồng) án phí dân sự sơ thẩm là đúng pháp luật.

Từ những lẽ trên, Hội đồng xét xử không chấp nhận kháng cáo của bị cáo.

[3]. Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

[4]. Bị cáo kháng cáo không được chấp nhận, nên phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

Vì các lẽ trên,

Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 355. 356 của Bộ luật Tố tụng hình sự;

QUYẾT ĐỊNH:

[1]. Không chấp nhận kháng cáo của bị cáo Trương Trọng Hưng. Giữ nguyên bản án sơ thẩm.

-Về tội danh và hình phạt:

-Tuyên bố bị cáo **Trương Trọng H** phạm tội “Cố ý gây thương tích”.

- Áp dụng: Điểm a khoản 1 Điều 134, điểm i khoản 1 Điều 51, Điều 38, Điều 50 Bộ luật hình sự năm 2015, được sửa đổi bổ sung 2017.

Xử phạt: Bị cáo Trương Trọng H06 (sáu) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bắt vào trại thi hành án.

- **Về dân sự:** Áp dụng khoản 1 Điều 48 Bộ luật hình sự 2015; Điều 584, Điều 585, Điều 586, Điều 589 và Điều 590 Bộ luật dân sự 2015.

Buộc bị cáo Trương Trọng H phải bồi thường cho anh Nguyễn Đức H1 là: 4.000.000 đồng (Bốn triệu đồng chẵn).

Kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án cho đến khi thi hành án xong, người phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại Điều 357, Điều 468 của Bộ luật Dân sự năm 2015.

[2]. Về án phí: Áp dụng khoản 2 Điều 135 Bộ luật Tố tụng hình sự; điểm b khoản 2 Điều 23 Nghị quyết 326-2016-UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc Hội về Án phí, Lệ phí Tòa án:

Về án phí sơ thẩm: Bị cáo Trương Trọng H phải chịu 200.000 đồng (Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm và 300.000 đồng (Ba trăm nghìn đồng) án phí dân sự sơ thẩm là đúng pháp luật.

Về án phí phúc thẩm: Bị cáo phải chịu 200.000 đồng (Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự phúc thẩm.

[3]. Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án./.

Nơi nhận:

- VKSND tỉnh Gia Lai;
- TAND thành phố P ;
- Công an thành phố P ;
- Chi cục THADS thành phố P ;
- Trại tạm giam Công an tỉnh;
- Bị cáo;
- Người tham gia tố tụng;
- Lưu: VT, hồ sơ vụ án

**TM.HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Võ Văn Bình